

WORLD ART HISTORY FOR STUDENTS OF FINE ARTS AT THANH HOA UNIVERSITY OF CULTURE, SPORTS AND TOURISM

Le Thi Minh Thu

Thanh Hoa University of Culture, Sports and Tourism

Email: *lethiminhthu@dvttdt.edu.vn*

Received: 05/4/2024

Reviewed: 11/4/2024

Revised: 15/4/2024

Accepted: 24/5/2024

Released: 15/11/2024

Using active teaching methods is essential in university teaching. This paper discusses three methods, namely Brainstorming method, problem-based teaching method and project-based teaching method that are applied in teaching the World Art History for students of Fine Arts at Thanh Hoa University of Culture, Sports and Tourism.

Keywords: Active teaching methods; World Art History; Student of Fine Arts.

1. Giới thiệu

Trong giáo dục đại học, các phương pháp dạy học tích cực là những phương pháp mang lại hiệu quả cao trong việc phát huy tính tích cực của người học. Các phương pháp này đã được hầu hết giảng viên đưa vào giảng dạy trong các học phần các ngành đào tạo tại Trường Đại học Văn hóa, Thể thao và Du lịch Thanh Hóa (ĐH VH,TT&DL TH), tuy nhiên khi áp dụng các phương pháp này vào giảng dạy đòi hỏi giảng viên (GV) phải có sự chuẩn bị cầu kỳ và kỹ lưỡng cũng như việc phải nắm vững quy trình đánh giá kết quả đạt được trong quá trình học tập của sinh viên (SV). Phần Lịch sử Mỹ thuật Thế giới là một phần của học phần Lịch sử Mỹ thuật được SV ngành Sư phạm Mỹ thuật (SPMT) đánh giá là học phần lý thuyết khô khan; việc nắm vững lý thuyết về các trường phái Mỹ thuật từ Cổ đại hay Trung đại cho đến hiện nay có thể coi là nhiệm vụ khó cho SV. Vì vậy, tác giả bài viết muốn đề cập tới việc vận dụng các phương pháp này trong giảng dạy phần Lịch sử Mỹ thuật Thế giới trong học phần Lịch sử Mỹ thuật cho SV ngành SPMT nhằm phát huy tính chủ động, sáng tạo và tích cực học tập của SV, nâng cao chất lượng đào tạo của Nhà trường nói chung và của SV SPMT nói riêng.

2. Tổng quan nghiên cứu vấn đề

Hiện nay, có rất nhiều tài liệu nghiên cứu về phương pháp dạy học tích cực và việc vận dụng trong các cấp học khác nhau, từ cấp tiểu học cho đến đại học, trong các môn học như Tiếng Anh, Lịch sử, Địa lý, Sinh học...[1]. Tuy nhiên, việc nghiên cứu và vận dụng phương pháp này trong giảng dạy cho SV ngành Mỹ thuật chưa có tài liệu nào thể hiện rõ.

Phương pháp dạy học tích cực là một trong những phương pháp hiện đại được áp dụng rộng rãi. Phương pháp này đặc biệt chú trọng vào việc phát triển tính chủ động, sáng tạo, và khả năng giải quyết vấn đề của SV, giúp SV không chỉ tiếp thu kiến thức mà còn rèn luyện kỹ năng thực hành và tư duy độc lập. Một số phương pháp tiêu biểu được tác giả bàn luận trong bài viết này gồm: phương pháp dạy học dự án, phương pháp động não và phương pháp dạy học nêu vấn đề.

Phương pháp dạy học dự án (Project-Based Learning - PBL) đã xuất hiện từ thế kỷ XVI và bắt đầu từ các trường kiến trúc ở Italia, sau đó lan sang châu Âu và Mỹ. Theo Phan Thị Thanh Hội (2020), phương pháp này yêu cầu người học thực hiện một nhiệm vụ học tập phức tạp, kết hợp lý thuyết và thực tiễn trong một khoảng thời gian dài [3]. Phương pháp này đã được áp dụng rộng rãi trong nhiều môn học khác nhau nhưng vẫn còn hạn chế trong việc giảng dạy các môn học liên quan đến nghệ thuật, đặc biệt là mỹ thuật.

Phương pháp động não (Brainstorming) là một trong những phương pháp dạy học tích cực nổi bật giúp kích thích tư duy sáng tạo của người học thông qua việc tạo ra một loạt các ý tưởng và giải pháp trong thời gian ngắn. Theo Lê Công Triêm và cộng sự (2002), động não là một phương pháp hữu hiệu để phát triển tư duy sáng tạo và khả năng làm việc nhóm của sinh viên trong quá trình học tập [5]. Khi được vận dụng vào giảng dạy Lịch sử Mỹ thuật, phương pháp này có thể giúp sinh viên hệ thống hóa kiến thức qua các sơ đồ tư duy, từ đó giúp việc ghi nhớ và hiểu sâu các khái niệm.

Phương pháp dạy học nêu vấn đề (Problem-Based Learning - PBL) khuyến khích người học tìm kiếm giải pháp cho một vấn đề cụ thể được đặt ra từ thực tế. Theo Phan Ngọc Liên và cộng sự (2002), dạy học nêu vấn đề giúp sinh viên phát huy khả năng tự học, tự tìm hiểu và giải quyết các tình huống phức tạp [4]. Việc áp dụng phương pháp này trong học phần Lịch sử Mỹ thuật sẽ giúp sinh viên không chỉ hiểu rõ lý thuyết mà còn có thể vận dụng kiến thức để giải quyết các vấn đề phức tạp liên quan đến các trường phái Mỹ thuật và bối cảnh lịch sử của chúng.

Các nghiên cứu trước đây đã chỉ ra rằng các phương pháp dạy học tích cực, đặc biệt là phương pháp dạy học dự án, động não và nêu vấn đề, mang lại nhiều lợi ích cho việc học tập của sinh viên. Tuy nhiên, việc nghiên cứu và áp dụng những phương pháp này trong lĩnh vực giảng dạy Mỹ thuật vẫn còn hạn chế. Qua bài viết, tác giả giới thiệu 3 phương pháp dạy học tích cực áp dụng trong giảng dạy các học phần lý thuyết khối ngành mỹ thuật nói chung và Lịch sử Mỹ thuật nói riêng, nhằm hướng đến sự thay đổi trong cách tiếp cận và phương pháp dạy - học của GV và SV Trường Đại học Văn hóa, Thể thao và Du lịch Thanh Hóa.

3. Cách tiếp cận và phương pháp nghiên cứu

Để giải quyết vấn đề nghiên cứu đặt ra, tác giả sử dụng phương pháp tiếp cận giáo dục học nhằm làm sáng tỏ ba phương pháp được nêu trong bài viết. Bằng phương pháp liệt kê, so sánh, phân tích, tổng hợp trên cơ sở nghiên cứu các tài liệu liên quan để bước đầu xác định việc vận dụng phương pháp dạy học tích cực trong giảng dạy đại học nói chung và giảng dạy Lịch sử Mỹ thuật Thế giới trong học phần Lịch sử Mỹ thuật cho SV chuyên ngành SPMT nói riêng.

4. Kết quả nghiên cứu

4.1. Khái niệm và đặc trưng của phương pháp dạy học tích cực

Phương pháp dạy học tích cực là những phương pháp dạy học theo hướng phát huy tính chủ động, độc lập và sáng tạo, hướng tới việc hoạt động hóa, tích cực hóa hoạt động nhận thức của người học. [1]

Phương pháp dạy học tích cực có nhiều đặc trưng nổi bật như sau:

- *Tạo môi trường học tập thân thiện và hữu ích*: Phương pháp này tập trung vào tạo ra một môi trường học tập thân thiện, đòi hỏi GV luôn tôn trọng và khuyến khích tinh thần tự học của SV.

- *Kết nối GV và SV*: Phương pháp này tạo ra mối quan hệ tương tác thân thiện giữa người dạy và người học để tạo ra điều kiện tích cực nhất cho quá trình học tập.

- *Tăng cường khả năng tự học*: Phương pháp này đòi hỏi SV phải tự học, tự sáng tạo và tự giải quyết vấn đề. GV cung cấp cho SV các kiến thức và kỹ năng cơ bản giúp họ phát triển khả năng tự học.

- *Đánh giá và phục vụ*: Thay vì đánh giá dựa trên điểm số, phương pháp dạy học tích cực đánh giá dựa trên những khả năng của người học và sự phát triển của họ. GV sẽ khuyến khích để SV phát huy tối đa khả năng của mình.

4.2. Sử dụng một số phương pháp dạy học tích cực trong dạy học Lịch sử Mỹ thuật Thế giới trong học phần Lịch sử Mỹ thuật

4.2.1. Phương pháp “Động não”

Phương pháp này giúp tập thể hoặc cá nhân người học tạo ra một lượng lớn ý tưởng và giải pháp sáng tạo trong một thời gian ngắn. Có nhiều cách sử dụng khác nhau trong phương pháp “Động não”, tuy nhiên đối với giảng dạy Lịch sử Mỹ thuật Thế giới trong học phần Lịch sử Mỹ thuật, tác giả đưa ra một số ví dụ cụ thể như sau:

GV yêu cầu SV chuẩn bị một bài thuyết trình về chủ đề “Mỹ thuật Nguyên thủy và Cổ đại”. SV cần tạo ra một Mindmap để tổ chức các ý tưởng và thể hiện các ý tưởng của mỗi chủ đề của mình. GV gợi ý cho SV viết từ “Mỹ thuật Nguyên thủy và Cổ đại” ở trung tâm của trang giấy hoặc bảng vẽ, sau đó viết các ý tưởng liên quan xung quanh từ đó. Ví dụ: Trung tâm: Mỹ thuật Nguyên thủy và Cổ đại. Các nhánh chính: 1. Mỹ thuật Nguyên thủy (Nhánh phụ: 1.1. Đặc điểm chung; 1.2. Thành tựu). 2. Mỹ thuật Cổ đại (Nhánh phụ: 2.1. Mỹ thuật Ai Cập cổ đại: Đặc điểm chung, thành tựu; 2.2. Mỹ thuật Hy Lạp Cổ đại: Đặc điểm chung, thành tựu; 2.3. Mỹ thuật La Mã Cổ đại: Đặc điểm chung, thành tựu). [6]

Sau khi SV đã tạo ra Mindmap này, chúng ta có thể sử dụng nó như một công cụ để ghi nhớ các nội dung chính của từng chương, cũng như giúp SV có được tư duy về vấn đề đặt ra thông qua việc trải nghiệm bằng cách tạo ra các Mindmap đó. Đồng thời, các chương sau, khi SV đã thiết lập được cho mình cách làm việc và ghi nhớ theo logic đó thì việc lĩnh hội và ghi nhớ các kiến thức lý thuyết trở nên dễ dàng hơn.

4.2.2. Phương pháp “Dạy học nêu vấn đề”

Phương pháp “Dạy học nêu vấn đề” (Problem - Based learning, PBL) là một phương pháp đào tạo học tập tiếp cận mới và khác biệt so với các phương pháp học tập thông thường.

Dạy học nêu vấn đề hay nói cách khác là dạy học theo hướng tích cực hóa hoạt động nhận thức của SV, làm cho hoạt động của SV trở nên hứng thú, trở thành một nhu cầu của chính SV. [3]

PBL được xây dựng trên cơ sở các yếu tố như nêu vấn đề, điều tra và giải quyết vấn đề. Phương pháp này được sử dụng để giúp SV phát huy khả năng tìm hiểu, tìm kiếm thông tin, tự học và giải quyết vấn đề tích cực hơn. Đặc điểm chính của phương pháp này bao gồm:

- Dựa trên vấn đề: Phương pháp PBL bắt đầu bằng việc đặt ra một vấn đề thực tế hoặc giả sử để SV có thể tìm hiểu và giải quyết. Vấn đề này được lựa chọn nhằm tăng cường khả năng sử dụng kiến thức và kỹ năng tìm hiểu, điều tra và giải quyết vấn đề của SV.

- Thay đổi mục tiêu học tập: SV sẽ học tập để giải quyết vấn đề được đặt ra thay vì học tập để đạt được một đánh giá. Điều này giúp SV trở nên độc lập hơn và tự chủ trong quá trình học tập.

- Học tập đa thể loại: Phương pháp PBL sử dụng nhiều kiến thức và kỹ năng khác nhau, bao gồm kiến thức chuyên môn, kỹ năng điều tra, kỹ năng giao tiếp, kỹ năng viết báo cáo, kỹ năng tư vấn và kỹ năng giải quyết vấn đề.

Dạy học nêu vấn đề là cách thức tổ chức dạy học gồm ba yếu tố cơ bản: Tình huống có vấn đề; Biểu đạt vấn đề; Đưa SV vào tình huống có vấn đề và tổ chức hướng dẫn SV tích cực, tự giác, sáng tạo trong giải quyết vấn đề. Cụ thể như sau:

- + GV dẫn dắt SV vào tình huống có vấn đề: Tình huống có vấn đề là trở ngại về trí tuệ của con người xuất hiện khi chủ thể chưa biết cách giải quyết, giải thích hiện tượng, sự vật, quy trình thực tế, khi chưa đạt tới mục đích bằng cách thức quen thuộc. Tình huống này kích thích con người tìm tòi cách giải quyết mới hay phải có hành động mới. Tình huống có vấn đề có thể là toàn bộ nội dung bài học hoặc là nội dung một mục. Cụ thể là về nội dung SV chưa biết một kiến thức nào đó, có thể là đặc điểm lịch sử hay kinh tế, chính trị của từng giai đoạn lịch sử Mỹ thuật Cổ đại, bản chất của các trường phái Mỹ thuật... Về phương pháp, SV chưa biết cách lập luận, chưa tạo ra được “một con đường”, một cấu trúc tư duy để từ điều đã biết tiếp cận điều chưa biết nhưng cần phải biết.

- + Nêu vấn đề: Khi tình huống có vấn đề, GV phải biết cách biểu đạt vấn đề sao cho hiệu quả. Trước hết, đặt SV vào trạng thái tâm lý đặc biệt, một trong các điều kiện để áp dụng dạy học nêu vấn đề, khiến SV tò mò, xuất hiện nhu cầu nhận thức điều chưa biết nhưng cần phải biết. GV phải biết đặt ra vấn đề và khơi gợi được sự hứng thú nhận thức ở SV. SV chỉ hứng thú nghe GV giảng bài khi bài học cung cấp cho họ những kiến thức mới, khi GV có phương pháp giảng dạy sinh động sẽ lôi cuốn, kích thích SV tìm tòi, học hỏi thêm ngoài những điều đã lĩnh hội trên lớp. Chú ý “vấn đề” trong tình huống có vấn đề cần phải đảm bảo tính vừa sức đối với SV.

- + Tổ chức, hướng dẫn SV tích cực, chủ động giải quyết các vấn đề trong tình huống có vấn đề: Nếu thấy SV gặp khó khăn với những vấn đề GV đưa ra, GV nên chia nhỏ vấn đề, yêu cầu SV chia nhóm thảo luận, tranh luận với nhau theo từng nhóm để khẳng định kiến thức rút ra. Sau khi SV nhận thức và hiểu rõ vấn đề, GV sẽ đưa ra kết luận chính xác để làm cơ sở cho họ tự hoàn thiện và sâu sắc hơn những kiến thức vừa nhận được.

Đối với hiệu quả học tập của SV, GV cần kết hợp tất cả các yếu tố. Bao gồm việc tổ chức hoạt động nhận thức của SV, cung cấp kiến thức khoa học, phong phú, tạo điều kiện gợi mở, cho phép SV tự giác và tích cực giải quyết các vấn đề một cách lần lượt và tiếp nối.

Vai trò của GV trong quá trình học tập: từ người chủ sở hữu kiến thức, người hướng dẫn và tổ chức để SV có thể tìm kiến thức mới bằng cách giải quyết các tình huống có vấn đề. Bằng cách này, GV tạo điều kiện cho SV phát huy năng lực tự giải quyết vấn đề và tìm hiểu thêm về chủ đề học tập.

4.2.3. Phương pháp “Dạy học dự án”

* Khái niệm

Theo PGS. TS Phan Thị Thanh Hội: “Dạy học dự án (Project based learning) là một cách tiếp cận dạy học, trong đó người học thực hiện một nhiệm vụ học tập phức hợp (người học đóng vai một người nào đó), có sự kết hợp giữa lý thuyết và thực tiễn. Nhiệm vụ này được thực hiện với tính tự lực cao trong toàn bộ quá trình học tập, từ việc xác định mục đích, lập kế hoạch, đến việc thực hiện dự án, kiểm tra, điều khiển, đánh giá quá trình và kết quả thực hiện. Kết quả dự án là những sản phẩm có thể trình bày, giới thiệu”. [3]

Học tập dựa trên dự án (Project based learning - PBL) cho người học tiếp cận khái niệm và phát triển kỹ năng bằng cách làm việc cùng nhau trong các dự án trong thế giới thực. Học tập dựa trên dự án khuyến khích sự hợp tác và làm việc theo nhóm đồng thời cho người học có được kinh nghiệm quý giá bên ngoài lớp học. SV được giao một dự án đòi hỏi phải nghiên cứu, lập kế hoạch, thực hiện và đánh giá. SV hợp tác chặt chẽ với GV và bạn học để phát triển các giải pháp cho các vấn đề và tạo ra các sản phẩm thể hiện kiến thức, kỹ năng, năng lực của mình. Hình thức học tập này diễn ra trong vài tuần hoặc vài tháng và kết thúc bằng bài thuyết trình báo cáo kết quả dự án.

* *Vận dụng phương pháp dạy học dự án trong giảng dạy Lịch sử Mỹ thuật Thế giới trong học phần Lịch sử Mỹ thuật*

Quy trình xây dựng dự án:

Bước 1: Xây dựng ý tưởng và xác định chủ đề dự án (Xác định tiểu chủ đề, các vai cho các nhóm)

- Cho sinh viên xác định chủ đề: Sự phát triển các trường phái mỹ thuật theo từng giai đoạn lịch sử hoặc Sự phát triển các trường phái mỹ thuật Việt Nam và thế giới.

- Các tiểu chủ đề: Mỹ thuật Nguyên thủy và Mỹ thuật Cổ đại, Mỹ thuật Phục hưng Ý, Mỹ thuật thế kỷ XVII - XX, Mỹ thuật Phương Đông (đối với cách xác định chủ đề theo giai đoạn lịch sử) hoặc Sự phát triển trường phái Mỹ thuật Việt Nam và Sự phát triển các trường phái Mỹ thuật thế giới (Đối với cách xác định chủ đề theo địa lý).

Bước 2: Xác định mục tiêu, sản phẩm, nội dung (câu hỏi định hướng) của dự án

- Mục tiêu: Chỉ ra được các thành tựu của từng thời kỳ hoặc giai đoạn lịch sử mỹ thuật.

- Sản phẩm: Trình chiếu PowerPoint hoặc video về các thành tựu.

- Nội dung: Chỉ ra được mối tương quan của đặc trưng từng giai đoạn và thành tựu của nó.

Bước 3: Lập kế hoạch thực hiện dự án

- Dự án được tiến hành trong 2 tuần ở một học kì.

- Tuần 1: Giới thiệu dự án và hướng dẫn sinh viên thực hiện dự án.
- Tuần 1 - 2: Sinh viên thực hiện dự án theo nhóm của mình.
- Kết thúc tuần 2: Sinh viên báo cáo kết quả thực hiện dự án trong một tiết học.

Bước 4: Xác định các tài liệu, phương tiện cần sử dụng trong dự án

Tài liệu liên quan: Tranh, ảnh minh họa cho từng giai đoạn lịch sử mỹ thuật.

Phương tiện cần thiết: Máy tính, máy ảnh/ Điện thoại thông minh,...

Bước 5: Xác định hình thức đánh giá dự án: Sử dụng phiếu đánh giá theo mẫu dưới đây:

Tiêu chí đánh giá	Mức 3 (Tốt)	Mức 2 (Đạt)	Mức 1 (Chưa đạt)
Xây dựng kế hoạch dự án	Bản kế hoạch của SV phải cụ thể, chi tiết về từng nội dung công việc, các sản phẩm, phương tiện, phân công công việc rõ ràng.	Bản kế hoạch đủ các nội dung công việc và phân công nhiệm vụ.	Phác thảo sơ lược kế hoạch với các nội dung công việc.
Thông tin thu thập được	Nhiều thông tin liên quan dự án, thu thập từ các nguồn khác nhau. Có cả tài liệu tiếng Anh.	Có khá nhiều tài liệu đã thu thập được.	Thu thập được một vài tài liệu, thông tin nghèo nàn.
Hình ảnh, video, ghi âm quá trình khảo sát	Đầy đủ các hình ảnh/video về quá trình khảo sát. Hình ảnh/video rõ nét.	Một số hình ảnh và đoạn video được thu thập.	Chụp được một số hình ảnh.
Sản phẩm dự án	Sản phẩm phải đáp ứng được mục tiêu, mô tả đầy đủ quá trình thực hiện dự án và kết quả thu được. Hình ảnh, âm thanh rõ nét.	Sản phẩm đáp ứng mục tiêu (có thể thiếu một vài nội dung. Hình ảnh/âm thanh có thể chưa được rõ nét).	Có sản phẩm nhưng có thể vẫn còn sơ sài, chưa đáp ứng mục tiêu.
Báo cáo kết quả dự án	Báo cáo đầy đủ, rõ ràng, ngắn gọn. Thuyết trình hấp dẫn người nghe. Trả lời câu hỏi người nghe đúng, gọn.	Báo cáo đầy đủ nhưng còn quá dài hoặc quá ngắn. Thuyết trình khá rõ ràng. Trả lời được một số câu hỏi.	Báo cáo còn thiếu nhiều nội dung. Thuyết trình lúng túng, thiếu tự tin, người nghe khó theo dõi.

5. Thảo luận

Hiện nay, phương pháp dạy học tích cực không còn mới mẻ đối với người dạy ở các cấp học. Tuy nhiên, đối với ngành học có yếu tố đặc thù là năng khiếu nghệ thuật thì việc vận

dụng các phương pháp dạy học tích cực để giảng dạy các học phần lý thuyết vẫn còn chưa được áp dụng nhiều, trong đó có các chuyên ngành mỹ thuật. Mục tiêu của bài viết muốn nhấn mạnh đến việc vận dụng các phương pháp dạy học tích cực trên, dưới sự hướng dẫn của GV thì SV hoàn toàn chủ động lĩnh hội tri thức, thể hiện được năng lực tự học, tạo không khí lớp học sôi động, lôi cuốn. Kết quả nghiên cứu cũng chỉ ra rằng việc sử dụng các phương pháp dạy học tích cực trên cần được phổ cập, nhân rộng hơn đối với việc giảng dạy các học phần lý thuyết, đặc biệt là học phần Lịch sử Mỹ thuật.

Các phương pháp dạy học tích cực luôn là vấn đề quan trọng được các nhà giáo dục quan tâm và sử dụng trong quá trình dạy học cũng như nghiên cứu khoa học. Vì vậy, nghiên cứu này phân tích một trường hợp cụ thể trong một học phần lý thuyết của chuyên ngành Sư phạm Mỹ thuật. Tác giả mong rằng sẽ ngày càng có nhiều công trình nghiên cứu về các phương pháp dạy học tích cực ở Việt Nam, ứng dụng hiệu quả các phương pháp dạy học này trong giáo dục và đào tạo nói chung và giáo dục đào tạo đại học nói riêng.

6. Kết luận

Để giúp SV phát huy tính tích cực trong quá trình học tập tại trường thì GV phải sử dụng nhiều các phương pháp dạy học khác nhau. Với những phương pháp được đề cập trong bài viết, nếu được GV sử dụng phù hợp sẽ có tác dụng giúp SV tích cực hơn trong quá trình học tập các học phần lý thuyết. Tuy nhiên, chúng ta không nên tuyệt đối hóa vai trò của một phương pháp dạy học nào. Chỉ khi GV áp dụng và kết hợp các phương pháp dạy học linh hoạt và phù hợp, tương ứng với mức độ và nhu cầu nhận thức của SV, mới có thể đạt được hiệu quả trong công tác giảng dạy.

Tài liệu tham khảo

- [1]. Đặng Văn Đức, Nguyễn Thị Hằng (1999), *Kỹ thuật dạy học địa lý ở trường trung học cơ sở*, Nxb Giáo dục, Hà Nội.
- [2]. I.F.Kharalamóp (1975), *Phát huy tính tích cực của học sinh như thế nào, tập I*, Nxb Giáo dục, Hà Nội.
- [3]. Phan Thị Thanh Hội, *Thiết kế kế hoạch bài dạy theo hướng phát triển phẩm chất và năng lực người học theo công văn số 5512/BGDĐT-GDTrH ngày 18/12/2020*.
- [4]. Phan Ngọc Liên, Trịnh Đình Tùng, Nguyễn Thị Côi (2002), *Phương pháp dạy học lịch sử*, tập II, Nxb Đại học Sư phạm, Hà Nội.
- [5]. Lê Công Triêm (chủ biên), Nguyễn Đức Vũ, Trần Thị Tú Anh (2002), *Một số vấn đề hiện nay của phương pháp dạy học đại học*, Nxb Giáo dục, Hà Nội.
- [6]. Lê Thị Minh Thư, *Tập bài giảng Lịch sử Mỹ thuật*, tài liệu lưu hành nội bộ Trường Đại học Văn hóa, Thể thao và Du lịch Thanh Hóa.
- [7]. <https://vinschool.edu.vn/tin-giao-duc/day-hoc-phat-trien-nang-luc/>
- [8]. <https://kienedu.com/san-pham/skkn-mot-so-giai-phap-phat-huy-nang-luc-giai-quyet-van-de-va-sang-tao-cua-hoc-sinh-trong-mon-lich-su/>

**ÁP DỤNG PHƯƠNG PHÁP DẠY HỌC TÍCH CỰC PHẦN *LỊCH SỬ*
MỸ THUẬT THỂ GIỚI TRONG HỌC PHẦN *LỊCH SỬ* *MỸ THUẬT*
CHO SINH VIÊN SỰ PHẠM *MỸ THUẬT TRƯỜNG ĐẠI HỌC*
*VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH THANH HÓA***

Lê Thị Minh Thư

Trường Đại học Văn hóa, Thể thao và Du lịch Thanh Hóa

Email: lethiminhthu@dvttdt.edu.vn

Ngày nhận bài: 05/4/2024
Ngày phản biện: 11/4/2024
Ngày tác giả sửa: 15/4/2024
Ngày duyệt đăng: 24/5/2024
Ngày phát hành: 15/11/2024

Trong giảng dạy đại học, việc sử dụng các phương pháp dạy học tích cực là rất cần thiết. Bài viết đề cập đến ba phương pháp đã được sử dụng nhiều trong dạy học các môn lý thuyết: Phương pháp động não, phương pháp dạy học nêu vấn đề và phương pháp dạy học dự án để vận dụng vào giảng dạy phần Lịch sử mỹ thuật thể giới trong học phần Lịch sử mỹ thuật cho sinh viên khoa Mỹ thuật Trường Đại học Văn hóa, Thể thao và Du lịch Thanh Hóa.

Từ khóa: Phương pháp dạy học tích cực; Phương pháp động não; Phương pháp dạy học nêu vấn đề; Phương pháp dạy học dự án; Học phần Lịch sử mỹ thuật.